

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày 18-6-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Lợi

Ông Phạm Trung Hiếu

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Vũ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A N** (Tên gọi khác: Vàng Ghè N) sinh năm 1964 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn BC, xã SB, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 1/10; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A C và bà Thào Thị D (đều đã chết); có vợ là Sùng Thị L, sinh năm 1968 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1995); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 600/PTHS ngày 22-4-2004 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”(Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11-8-2015); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-12-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vàng A T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn BC, xã SB, huyện V, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Minh Q, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn HT, xã CT, huyện V, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông:* Ông Vàng A Đ - chuyên viên Ban Dân vận Huyện ủy V, tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16-12-2020, một người đàn ông dân tộc Mông gọi điện thoại cho Vàng A N hỏi có mua Heroine không, N đồng ý rồi hẹn gặp nhau trao đổi mua bán ma túy tại đèo A (Thuộc khu vực giáp ranh giữa huyện PY, tỉnh Sơn La và huyện V, tỉnh Yên Bái). Sau đó, Vàng A N đi xe mô tô đến đèo A và mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 13.000.000 đồng, rồi đem về cất giấu tại bụi cây gần nhà với mục đích bán kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 19-12-2020, một người phụ nữ người Mông gọi điện thoại cho Vàng A N hỏi mua ma túy, N nói có 01 gói Heroine bán với giá 20.000.000 đồng. Người phụ nữ đồng ý mua và hẹn gặp nhau trao đổi mua bán ma túy tại khu vực đèo E thuộc thôn HT, xã CT, huyện V, tỉnh Yên Bái. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, N lấy gói Heroine cho vào túi áo khoác đang mặc và đi xe mô tô biển kiểm soát 21K1-238.95 đến khu vực đèo E. Đến nơi, N thấy người phụ nữ mua ma túy đi cùng một nam giới, khi N lấy gói Heroine từ túi áo khoác ra định đưa cho người phụ nữ thì bị Tổ công tác Công an huyện V bắt quả tang, người phụ nữ cùng người nam giới đi cùng bỏ chạy thoát. Công an đã thu giữ tại lòng bàn tay trái của Vàng A N 01 gói nilon màu đen, bên trong là lớp nilon màu xanh lá mạ chứa 02 cục chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. Quá trình khám xét còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave α , màu trắng, mang biển kiểm soát 21K1-238.95.

Tại Bản kết luận giám định số 18/GĐMT ngày 27-12-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vàng A N có tổng khối lượng là 43,35 gam.

- 1,71 gam trích từ 43,35 gam chất bột nén màu trắng là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKS-P1 ngày 06-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, truy tố bị cáo Vàng A N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A N thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày bản luận tội đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố.

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Vàng A N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A N từ 16 năm đến 17 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Đề nghị xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là chất ma túy và 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon gói; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel; Miễn cho bị cáo án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A N trình bày lời bào chữa nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp và nhận thức pháp luật còn hạn chế; hành vi bán ma túy của bị cáo đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời; bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A N ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Vàng A N phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và được minh chứng bằng vật chứng là chất ma túy thu giữ của vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 19-12-2020 tại khu vực đèo Ách thuộc

thôn HT, xã CT, huyện V, tỉnh Yên Bái, bị cáo Vàng A N đã thực hiện hành vi bán trái phép 43,35 gam Heroine.

Bị cáo Vàng A N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị coi là tội phạm, nhưng do hám lời bất chính mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân bị cáo Vàng A N năm 2004 đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện là người có nhân thân xấu, ý thức tu dưỡng, cải tạo là không tốt. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo không có tài sản để thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Vật chứng là chất ma túy, sau khi trích mẫu giám định còn lại là 41,64 gam Heroine hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và túi nilon gói không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel đã được bị cáo sử dụng liên hệ mua bán ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave α , màu trắng, mang biển kiểm soát 21K1-238.95 thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Vàng A N, quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe này là của Vàng A T (con trai của Vàng A N), anh T không biết việc bị cáo mượn xe để đi mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an huyện V trả lại cho Vàng A T là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với lời khai của bị cáo Vàng A N về việc trước lần phạm tội này, bị cáo còn mua của người đàn ông dân tộc Mông 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Sau đó, bán lại cho một người phụ nữ dân tộc Mông với giá 600.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ người bán và người mua ma túy của bị cáo, không thu giữ được vật chứng là ma túy nên không đủ căn cứ kết luận về hành vi mua bán ma túy này của bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo và một người phụ nữ, một người đàn ông đến mua Heroine, do không xác định được lai lịch và địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo Vàng A N là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng khó khăn đặc biệt về kinh tế xã hội nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vàng A N (Tên gọi khác: Vàng Ghè N) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Vàng A N 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo 19-12-2020.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 41,64 gam Heroine đang được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Vàng A N tại thôn HT, xã CT, huyện V ngày 19/12/2020 (Sau khi đã trích mẫu giám định)”, mặt sau phong bì, các mép được dán kín, trên mép dán có họ tên, chữ ký của Lê Vũ O, Ngô Thành F, Lại Xuân G, Vàng A N, Lê Minh I, Trần Nhật K và 04 (bốn) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và túi nilon gói.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, bàn phím bấm (điện thoại cũ đã qua sử dụng).

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vàng A N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Yên Bái
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: HS(2), TA, tiêu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng